

I. NỘI DUNG

- Bài 12. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân
- Bài 13. Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế
- Bài 14. Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân.
- Bài 15. Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí.
- Bài 16. Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân
- Bài 17. Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

II. LUYỆN TẬP

BÀI 13. QUYỀN TỰ DO KINH DOANH VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG THUẾ

Câu 1: Người sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm thì bị phạt tù bao nhiêu năm?

- A. Từ 1 – 2 năm. B. Từ 2 – 3 năm. C. Từ 2 – 5 năm. **D. Từ 2 – 7 năm.**

Câu 2: Thuế nộp vào ngân sách nhà nước không dùng vào công việc

- A. chi trả lương cho công chức. **B. tích lũy cá nhân.**
C. làm đường sá, cầu cống. D. xây dựng trường học công.

Câu 3: Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hoá nhằm mục đích thu lợi nhuận được gọi là?

- A. Kinh doanh.** B. Lao động. C. Sản xuất. D. Buôn bán.

Câu 4: Thuế là khoản đóng góp có tính chất

- A. tự nguyện. **B. bắt buộc.** C. ủng hộ nhân đạo. D. quyên góp.

Câu 5: Thuế không có tác dụng

- A. thu lợi nhuận.** B. ổn định thị trường.
C. điều chỉnh cơ cấu kinh tế. D. đảm bảo phát triển kinh tế.

Câu 6: Các hành vi nào dưới đây là kinh doanh hợp pháp?

- A. Có giấy phép kinh doanh, đóng thuế đầy đủ.** B. Trốn thuế, kinh doanh bất hợp pháp.
C. Lấn chiếm vỉa hè để kinh doanh. D. Lầy hàng hóa không đảm bảo yêu cầu.

Câu 7: Hành vi nào dưới đây vi phạm quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế?

- A. Nộp thuế đầy đủ, đúng hạn để yên tâm kinh doanh.
B. Buôn bán hàng giả, trốn thuế để tăng lợi nhuận.
C. kê khai đúng doanh thu và mặt hàng kinh doanh.
D. Mở rộng quy mô kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Câu 8: Cửa hàng D bán thuốc chữa bệnh cho người dân thấy có nhân viên tiếp thị tại 1 nơi khác đến tiếp thị thuốc giả nhưng mẫu mã như thuốc thật, thấy vậy bà chủ cửa hàng D đã mua số thuốc giả đó về bán cho người dân nhằm thu lợi nhuận cao. Nếu bị cơ quan chức năng phát hiện, người dân tố cáo thì chủ cửa hàng D bị phạt bao nhiêu năm?

- A. Từ 1 – 5 năm. B. Từ 2 – 3 năm. C. Từ 2 – 4 năm. **D. Từ 2 – 7 năm.**

Câu 5: Hai quầy thuốc tân dược cửa chị T và chị D cùng bán một số biệt dược không trong danh mục được cấp phép nhưng khi kiểm tra, cán bộ chức năng P xử phạt chị D, còn chị T được bỏ qua vì trước đó chị đã nhờ người quen tên M là em gái của cán bộ P giúp đỡ. Những ai dưới đây đã vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong kinh doanh?

- A. Chị T, M và cán bộ P. B. Chị T, D, M và cán bộ P.
C. Chị T, D và cán bộ P. D. Chị T, M và D.

Câu 9. Hai cửa hàng kinh doanh thuốc tân dược của anh P và anh K cùng bí mật bán thêm thực phẩm chức năng ngoài danh mục được cấp phép. Trước đợt kiểm tra định kì, anh P đã nhờ chị S chuyển mười triệu đồng cho ông H trưởng đoàn thanh tra liên ngành để ông bỏ qua chuyện này. Vì vậy, khi tiến hành kiểm tra hai quầy thuốc trên, ông H chỉ lập biên bản xử phạt cửa hàng của anh K. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong kinh doanh?

A. Anh P, anh K và ông H.

C. Anh P, anh K và chị S.

B. Anh P, ông H và chị S.

D. Anh P, anh K, chị S và ông H.

BÀI 14. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN

Câu 1: Để tìm việc làm phù hợp, anh H có thể căn cứ vào quyền bình đẳng nào?

A. Trong tuyển dụng lao động.

C. Thay đổi nội dung hợp đồng lao động.

B. Trong giao kết hợp đồng lao động.

D. Tự do lựa chọn việc làm.

Câu 2: Những hành vi nào dưới đây là **không đúng** với luật lao động

A. bắt trẻ dưới 15 tuổi vào làm việc.

B. công dân đủ 16 tuổi được nhận vào làm việc.

C. được nghỉ tất cả các ngày lễ tết theo quy định.

D. được tham hỏi những lúc ốm đau, bệnh tật.

Câu 3: Người lao động là người:

A. Từ đủ 15 tuổi trở lên

C. Từ đủ 17 tuổi trở lên

B. Từ đủ 16 tuổi trở lên.

D. Từ đủ 18 tuổi trở lên,

Câu 4: Không cung cấp trang, thiết bị bảo hộ lao động cho người làm việc trong môi trường độc hại như đã cam kết trong hợp đồng lao động thì ai là người vi phạm luật lao động?

A. Người lao động.

C. Các cá nhân lao động.

B. Người sử dụng lao động.

D. Người tìm kiếm việc làm.

Câu 5: Theo quy định của pháp luật, thời gian làm việc của lao động từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi là không quá

A. 5 giờ/ngày và 25 giờ/tuần.

C. 7 giờ/ngày và 35 giờ/tuần

B. 6 giờ/ngày và 30 giờ/tuần.

D. 8 giờ/ngày và 40 giờ/tuần.

Câu 6: Hành vi nào dưới đây vi phạm nguyên tắc sử dụng lao động là người chưa thành niên?

A. Sử dụng lao động chưa thành niên làm những công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

B. Thời gian làm việc của người lao động chưa thành niên không được quá 08 giờ/1 ngày.

C. Không sử dụng người chưa thành niên sản xuất rượu, bia, thuốc lá.

D. Tạo cơ hội để người lao động chưa thành niên tham gia học văn hoá.

Câu 7: Ý nào dưới đây **không phải** quyền của người lao động?

A. Hưởng lương phù hợp với trình độ.

C. Bảo đảm về an toàn lao động.

B. Tự do làm những việc mình thích.

D. Được hợp đồng lao động theo quy định.

Câu 8: Các bạn học sinh lớp 9A trao đổi với nhau về quyền và nghĩa vụ lao động, có nhiều ý kiến khác nhau. Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

A. Lao động là việc làm của người lớn, học sinh lớp 9 chỉ có nghĩa vụ học tập.

B. Học sinh lớp 9 cần tham gia lao động tùy theo khả năng của mình.

C. Chỉ có học sinh nhà nghèo tham gia lao động, còn học sinh nhà giàu thì không cần.

D. Học nhiều cũng không bằng nghỉ học để kiếm nhiều tiền.

Câu 9: Ý nào dưới đây **không đúng** khi nói về quyền làm việc của người lao động?

A. Tìm việc làm theo nguyện vọng, khả năng của mình.

B. Tìm việc làm theo trình độ nghề nghiệp của bản thân.

C. Tìm việc làm phù hợp với tình hình sức khoẻ của mình.

D. Làm việc cho bất kì người sử dụng lao động nào.

Câu 10: Hành vi nào dưới đây của người lao động vi phạm pháp luật?

A. Tự ý nghỉ việc mà không báo trước.

C. Đi làm đúng giờ mặc dù nhà xa.

B. Yêu cầu được kí hợp đồng lao động.

D. Nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp.

BÀI 15. VI PHẠM PL VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CỦA CÔNG DÂN

Câu 1: Vi phạm pháp luật dân sự là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tới các quan hệ

A. công vụ và nhân thân.

C. tài sản và nhân thân.

B. quản lí nhà nước.

D. lao động, công vụ nhà nước.

- Câu 2: Nhằm giáo dục, răn đe những người khác để họ tránh hoặc kiềm chế những việc làm trái pháp luật là mục đích của việc áp dụng
- A. sử dụng pháp luật. B. trách nhiệm pháp lí.
 C. trách nhiệm công dân. C. trách nhiệm pháp luật.
- Câu 3: Nghĩa vụ mà các cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm pháp luật phải chấp hành những biện pháp bắt buộc do Nhà nước quy định được gọi là
- A. trách nhiệm pháp lí. B. vi phạm pháp luật.
 C. trách nhiệm gia đình. D. vi phạm đạo đức.
- Câu 4: “Tội phạm” là người có hành vi vi phạm pháp luật
- A. dân sự. B. hành chính. C. hình sự. D. kỉ luật.
- Câu 5: Người phải chịu trách nhiệm hành chính do mọi vi phạm hành chính mà mình gây ra theo quy định của pháp luật có độ tuổi là từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên?
- A. 18 tuổi. B. 19 tuổi. C. 16 tuổi. D. 14 tuổi.
- Câu 6: Hành vi vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, bị coi là tội phạm là hành vi vi phạm pháp luật
- A. hình sự. B. hành chính. C. dân sự. D. kỉ luật.
- Câu 7: Vi phạm pháp luật hành chính là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm
- A. quan hệ sở hữu tài sản. B. quyền sở hữu công nghiệp.
 C. các quy tắc quản lí của Nhà nước. D. các quan hệ lao động, công vụ nhà nước.
- Câu 8: Vi phạm kỉ luật là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm các quan hệ
- A. hôn nhân và gia đình. B. nhân thân phi tài sản.
 C. chuyển dịch tài sản. D. lao động, công vụ nhà nước.
- Câu 9: Hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ là khái niệm vi phạm
- A. kỉ luật B. pháp luật. C. nội quy. D. điều lệ.
- Câu 10: Người phạm tội phải chấp hành biện pháp nào dưới đây?
- A. Nhắc nhở. B. Khiển trách. C. Cường chế. D. Phê bình.
- Câu 11: Đối tượng của vi phạm hành chính là
- A. cá nhân. B. tổ chức.
 C. cá nhân và tổ chức. D. cơ quan hành chính.
- Câu 12: Người phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm do mình gây ra có độ tuổi theo quy định của pháp luật là người từ đủ
- A. 14 tuổi trở lên. B. 16 tuổi trở lên. C. 20 tuổi trở lên. D. 18 tuổi trở lên.
- Câu 13: Cơ quan nào dưới đây có quyền tuyên phạt đối với người phạm tội?
- A. Quốc hội. B. Chính phủ. C. Viện Kiểm sát. D. Tòa án.
- Câu 14: Thực hiện trách nhiệm pháp lý đối với người từ đủ 14 đến dưới 18 tuổi là
- A. giáo dục, răn đe. B. tử hình. C. phạt tiền. D. khuyên bảo.
- Câu 15: Theo quy định của pháp luật, độ tuổi chịu trách nhiệm hành chính là
- A. từ đủ 13 tuổi trở lên. B. từ đủ 14 tuổi trở lên.
 C. từ đủ 15 tuổi trở lên. D. từ đủ 16 tuổi trở lên.
- Câu 16: Người phải chịu trách nhiệm hành chính về mọi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật có độ tuổi từ đủ
- A. 14 tuổi trở lên. B. 15 tuổi trở lên. C. 16 tuổi trở lên. D. 18 tuổi trở lên.

BÀI 16. QUYỀN THAM GIA QLNN, QUẢN LÝ XH CỦA CD

- Câu 1: Bố B bị tai nạn gãy chân không đi lại được. Tổ bầu cử địa phương đã mang hòm phiếu đến tận nhà B để bố B bỏ phiếu. Việc làm này thể hiện nguyên tắc nào trong bầu cử?
- A. Phổ thông B. Trực tiếp C. Bình đẳng D. Bỏ phiếu kín.

Câu 2: Chính quyền xã có đề án tái định cư, đã công bố cho người dân biết. Bà A cho rằng đề án này còn một số vấn đề chưa phù hợp và tham gia ý kiến để hoàn thiện hơn. Bà A thực hiện

- A. quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
- B. quyền tự do ngôn luận của công dân.
- C. quyền phát biểu ý kiến trước những vấn đề chung của xã.
- D. quyền được tham gia vào các công việc chung của xã.

Câu 3: Công dân A tham gia góp ý vào dự thảo luật khi Nhà nước trưng cầu dân ý, ta gọi công dân A đã thực hiện quyền dân chủ nào?

- A. Quyền bầu cử và ứng cử.
- B. Quyền kiểm tra, giám sát.
- C. Quyền đóng góp ý kiến.
- D. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 4: Ở phạm vi cơ sở, chủ trương và mức đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi công cộng là những việc

- A. phải được thông báo để dân biết và thực hiện.
- B. dân bàn và quyết định trực tiếp.
- C. dân được thảo luận và giám sát.
- D. nhân dân ở xã, phường giám sát, kiểm tra.

Câu 5: Trong cuộc họp tổng kết cuối năm, ông N lắng nghe và tham gia phát biểu ý kiến, trao đổi thẳng thắn và đưa ra những kiến nghị với cán bộ xã. Việc làm của ông N thể hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
- B. Quyền tự do ngôn luận.
- C. Quyền khiếu nại, tố cáo.
- D. Quyền thảo luận góp ý.

Câu 6: Khi bàn về quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội có nhiều ý kiến khác nhau, theo em, ý kiến nào sau đây là đúng?

- A. Lãnh đạo nhà nước mới có quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội
- B. Công chức nhà nước mới có quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội
- C. Công dân đủ 18 tuổi trở lên mới có quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội
- D. Mọi công dân đều có quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

Câu 7: Hai cha con ông K đi bầu cử. Do gặp người quen nên ông K nhờ con của mình viết và bỏ phiếu hộ. Trong trường hợp này cha con ông K đã vi phạm nguyên tắc nào của bầu cử?

- A. Phổ thông - bình đẳng.
- B. Bình đẳng - trực tiếp.
- C. Trực tiếp - phổ thông.
- D. Trực tiếp - bỏ phiếu kín.

Câu 8: Khi nói chuyện với nhau về việc đi bầu cử chị H đã cho rằng những người dân tộc thiểu số thì không được bầu cử vì họ có số lượng người ít và ít quan tâm đến chính trị. Chị T đồng ý cho rằng quan điểm của chị H là đúng. Trường hợp này chị H và chị T đã hiểu sai về nguyên tắc bầu cử nào?

- A. Phổ thông.
- B. Bình đẳng.
- C. Trực tiếp.
- D. Bỏ phiếu kín.

Câu 9: Anh K được tham gia biểu quyết công khai tại các hội nghị để quyết định về những vấn đề liên quan ở địa phương. Anh K đã thực hiện quyền nào dưới đây?

- A. Quyền tự do ngôn luận của công dân.
- B. Quyền được công khai, minh bạch.
- C. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.
- D. Quyền được tự do bày tỏ nguyện vọng.

BÀI 17. NGHĨA VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC

Câu 1: Anh A định cư ở Mỹ được 20 năm, năm 2017 nhân dân Miền trung nước ta xảy ra lũ lụt gây thiệt hại lớn về người và của. Biết tin miền Trung bị lũ lụt, anh A gửi 10.000 USD ủng hộ người dân miền Trung khắc phục hậu quả. Ngoài ra anh còn tích cực vận động cộng đồng người Việt và nhân dân bản địa đóng góp phát triển kinh tế - xã hội ở quê hương. Việc làm của anh A là biểu hiện nào dưới đây?

- A. Trách nhiệm của cá nhân đối với cộng đồng.
- B. Sự thương hại đến đồng bào miền Trung.
- C. Tình yêu quê hương và lòng hướng về dân tộc.
- D. Chia sẻ khó khăn đối với đồng bào miền Trung.

Câu 2: Trên đường đến trường A, B và C cùng nhìn thấy M và N đang cắt trộm đường dây truyền tải điện. Trong lúc A và B dừng lại tìm cách báo công an khu vực thì C vừa sợ M và N trả thù, vừa sợ đi học trễ bị

cô giáo mắng nên đã bỏ A và B ở lại đối diện với nguy hiểm và đi đến trường như không có chuyện gì xảy ra. Trường hợp này C đã không thực hiện tốt trách nhiệm gì của công dân?

A. Đấu tranh phòng chống tội phạm.

B. Trách nhiệm xây dựng Tổ quốc.

C. Trách nhiệm Bảo vệ Tổ quốc.

D. Đấu tranh với việc làm sai trái.

Câu 3: Năm học 2017 – 2018, Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh X tổ chức cuộc thi “Sáng tạo khoa học - kỹ thuật”. Em H học sinh lớp 9B đã tìm tòi, sáng tạo ra “mô hình nhà thông minh” và đạt được giải nhì trong cuộc thi. H mơ ước sau này sáng tạo ra được nhiều công trình có ích cho nhân dân. Việc làm của H thể hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân?

A. Xây dựng Tổ quốc.

B. Bảo vệ Tổ quốc.

C. Công nghiệp hóa đất nước.

D. Hiện đại hóa đất nước.

Câu 4: Anh trai H có giấy gọi nhập ngũ. Bố mẹ H không muốn con đi bộ đội nên bàn nhau tìm cách cho anh H ở lại. H thì tìm cách khuyên bố mẹ để anh trai được đi. Trong tình huống trên, ai là người thiếu trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc?

A. Cả gia đình H.

B. Anh trai H.

C. Bố mẹ H.

D. Anh trai H và H.

BGH xác nhận

Nhóm trưởng (TTCM)

GVBM

Tạ Thuý Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Thuý Hà